TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 : "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Ánh P, sinh năm 1998

2. Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: 476 N C T, tổ 5, phường C L, thành phố P, tỉnh Gia Lai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C L, thành phố P, tỉnh Gia Lai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 12/10/2017 nên quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh V là hợp pháp. Quá trình chung sống, giữa chị P và anh V xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nay chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V có một con chung là Nguyễn Vũ P1, sinh ngày 18/10/2017.

Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V thống nhất giao con chung cho chị Nguyễn Thị Ánh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn của chị P và anh V là hoàn toàn tự nguyện, quyền lợi của con vẫn được đảm bảo. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án chấp nhận thỏa thuận này của chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V có một con chung là Nguyễn Vũ P1, sinh ngày 18/10/2017.

Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V thống nhất giao con chung cho chị Nguyễn Thị Ánh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001268 ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai; Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Nguyễn Đình V đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường Chi Lăng, TP. P, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 60; cấp ngày 12/10/2017);
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm